

FINAL TEST 7 - Full Name :Class: 3A6

PART 1: VOCABULARY. (10 points)

I, Circle each word. Write the words. (Khoanh tròn từ. Viết từ.)

- | | |
|-----------------------------|---|
| 1 pencil case ruler bag | 1 ...pencil case.../.....ruler...../..... |
| 2 draw cup board pen | 2/...../..... |
| 3 crayon water bottle scarf | 3/...../..... |
| 4 computer door sing | 4/...../..... |
| 5 backpack write answer | 5/...../..... |
| 6 letter eraser camera | 6/...../..... |
| 7 desk picture snacks | 7/...../..... |
| 8 crayon chair school | 8/...../..... |
| 9 book case folder window | 9/...../..... |
| 10 teacher pupil paper | 10/...../..... |

II, Look at the picture and match. (Nhìn vào bức tranh và nối)

HOUSE

balcony

front door

garden

living room

attic

dining room

bathroom

kitchen

hall

bedroom

III, Reorder the letters (Sắp xếp chữ cái thành từ hoàn chỉnh.)

SHLOETC		AOTC	
SDRSE		DNAAGIRC	
RKTSI		TISCRAUKT	
RTTHSI		SOEHS	
ITHRS		RHOSST	
ASNEJ		OURRSTSE	